

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 18 - 7 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Khắc Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Đinh Văn Đức, nghề nghiệp: Phó Trưởng Phòng LĐ-TB&XH huyện K, tỉnh Gia Lai.

+ Bà Võ Thị Phương Linh, nghề nghiệp: Nhân viên Trung tâm y tế huyện K, tỉnh Gia Lai.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Hải Biển – Thư ký Toà án, Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Ksor Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa đối với bị cáo:

Nguyễn Đình L, sinh năm 1990 tại thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn Q, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Th và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/11/2022 giam liên tục cho đến nay, hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Rơ Chăm Ka M, sinh năm 1987. Có mặt.

Nơi cư trú: Buôn E, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- **Người làm chứng:**

+ Ông Mai Văn Đ, sinh năm 1983. Có mặt.

Nơi cư trú: Buôn E, xã Ia R, huyện K, tỉnh Gia Lai.

+ Ông Lý Trần D, sinh năm 1982. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai.

+ Ông Kpă N, sinh năm 1986. Có mặt.

Nơi cư trú: Buôn P, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai*: Ông Nay Dăm Truy, sinh năm 1986. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/8/2022, Nguyễn Đình L, Lý Trần D, Mai Văn Đ, Rơ Chăm Ka M, Kpă N cùng trú tại buôn E, xã I, chơi bida tại quán bida 379 thuộc thôn Huy H, xã I. Trong quá trình chơi bida, Ka M đánh trượt bi, L nói với Ka M “*có hai cái lỗ l cũng đánh trượt*”, nghe L nói thế, Ka M tức giận lao vào để đánh L nhưng được mọi người can ngăn. L bỏ đi, một lúc sau L quay lại lấy điện thoại di động (do bỏ quên) thì bị Ka M dùng tay tát một cái vào mặt. Đ, D và N can ngăn nên L bỏ đi về. Vừa đi, L vừa nói “*địt mẹ mày thằng Ka M, mày tát tao, mày nhớ mặt tao đấy*” rồi điều khiển xe mô tô đi về, đứng trước cửa nhà mình tại thôn , xã I đợi Ka M đi qua để đánh.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút, Ka M điều khiển xe mô tô chở Đ đi về ngang qua nhà L thì thấy L đang đứng trước nhà (sát phía bên phải đường theo hướng đi của Ka M). Ka M dừng xe, quay đầu xe hướng vào nhà L, ngồi trên xe (cách L 2,8m) và hỏi L “*sao thằng em?*”. L không nói gì, lập tức quay người ra sau lấy hai cái liềm (trong số nhiều cái liềm, dao... để trong xô nhựa tại quầy bán hàng của nhà L) chạy ra đứng đối diện Ka M (cách 0,75m về phía bên phải Ka M), mỗi tay cầm một cái liềm chém nhiều nhát vào hai tay, hai bên vai. Cụ thể, tay phải cầm liềm chém 04 nhát hướng từ trên xuống dưới trúng 03 nhát vào cánh tay trái, 01 nhát trúng vào mu bàn tay phải của Ka M; tay trái cầm liềm chém một nhát hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào cánh tay phải của Ka M.

Bị chém, Ka M buông tay khỏi xe, cùng Đ xuống xe để xe mô tô bị ngã qua bên trái. Đ xông lên trước can ngăn, Ka M đứng cúi núp sau người Đ. L áp sát đứng đối diện Đ, khoảng cách từ L đến Ka M là 1,2m (Đoàn đứng trước, Ka M đứng sau), L dùng hai tay cầm hai cái liềm vòng qua người của Đ tiếp tục chém, khua nhiều nhát hướng từ trên xuống dưới, trong đó 03 nhát trúng vào bả vai trái, mũi dao liềm bên tay trái của L trúng 01 nhát vào thái dương bên phải của Ka M. Đoàn nắm hai tay của L đẩy ra, Ka M xông vào ôm L đè xuống đất, L vùng dậy, cầm hai cái liềm bỏ chạy đến trước cổng trường tiểu học Trung V (thuộc thôn Q, xã I) cách nhà 22,2m. Ka M đuổi theo sau ôm và đè L nằm xuống đất, dùng miệng cắn vào phần bắp tay trái của L làm rơi một cái liềm trên tay trái của L. Đoàn chạy đến can ngăn và lấy hai cái liềm vút xuống bãi đất bên đường cách vị trí L nằm 20,5m. L vùng dậy bỏ chạy, Ka M đuổi theo L một đoạn nhưng không kịp thì dừng lại. D và N vừa đến, thấy Ka

M bị thương, chảy máu nên chở Ka M đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Quân y 211.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 330/22/TgT ngày 24/10/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai xác định: Tỷ lệ thương tích của Rơ Chăm Ka M tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Đối với hành vi Rơ Chăm Ka M gây thương tích cho Nguyễn Đình L do thương tích không đáng kể, Lợi từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự nên hành vi của Ka M không cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Nhưng hành vi trên đã vi phạm vào điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội... Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Trưởng Công an huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, với mức phạt tiền là 6.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 10/CT - VKS ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Đình L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Bị hại có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây gọi tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình L phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của BLHS: xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy 02 cái liềm. Ngoài ra còn buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định về hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/8/2022, do mâu thuẫn trong lúc đánh bi da và bị anh Rơ Chăm Ka M tát một cái vào mặt nên bị cáo Nguyễn Đình L tức tối bỏ đi về nhà mình ở thôn Q, xã I rồi đợi anh M đi qua để đánh. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, anh M chở anh Đ đi về qua nhà bị cáo L thì thấy bị cáo L đang đứng trước nhà. Anh M dừng xe, quay đầu xe hướng vào nhà L, ngồi trên xe và hỏi L “sao thẳng em?”. Bị cáo L không nói gì, lập tức quay người ra sau lấy hai cái liềm chạy ra chém anh M. Hậu quả gây ra thương tích tổn hại sức khỏe cho anh M là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Như vậy, hành vi của bị cáo L trực tiếp dùng liềm chém gây thương tích cho anh M rõ ràng là có lỗi và sai trái với đường lối, chính sách pháp luật hình sự của Nhà nước ta, nay phải chịu trách nhiệm hình sự và hậu quả pháp lý đã gây ra.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người làm chứng, lời luận tội của Kiểm sát viên và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo L sử dụng liềm là phương tiện nguy hiểm để chém gây thương tích 32% cho anh M. Nên đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

Bị cáo Nguyễn Đình L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ra mất trật tự trị an xã hội. Nay cần xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là điều cần thiết.

Do có va chạm mâu thuẫn với anh M, bị anh M gây hấn trước. Nhưng vì bức tức, không kiềm chế được nên ngay sau đó bị cáo đã cầm hung khí gây thương tích cho anh M với tỷ lệ thương tích là 32%. Cho nên, trong vụ án này bị cáo L phải chịu toàn bộ trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại xong với số tiền 100.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trong vụ án này bị hại, cũng có lỗi khi đã gây hấn, đánh bị cáo trước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, lời luận tội của Kiểm sát viên, HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, nên có đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 BLHS để xử bị cáo Lợi dưới khung hình phạt, nhưng vẫn phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính giáo dục, cải tạo, trừng trị nói riêng đối với bị cáo, tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội tại địa phương.

Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vấn đề liên quan khác:

Trong quá trình điều tra, truy tố thì bị cáo L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại anh M số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) xong. Nay tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm, giữa bị cáo, bị hại không có bên nào còn tranh chấp, yêu cầu và đề nghị gì khác, nên trách nhiệm dân sự trong vụ án này HĐXX không xem xét giải quyết và đề cập đến.

Đối với hành vi anh Rơ Chăm Ka M gây thương tích cho bị cáo Nguyễn Đình L do thương tích không đáng kể, bị cáo L từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự nên hành vi của anh Mát không cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh M mà chỉ phạt hành chính là phù hợp quy định pháp luật. Nay HĐXX không đề cập đến nữa.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 (một) cái liềm cắt cỏ có cán bằng kim loại dài 37,5cm, hình trụ tròn có đường kính 2,5cm; có lưỡi liềm bằng kim loại hình bán nguyệt chiều dài 18,5cm, bản rộng 3,5cm và 01 (một) cái liềm cắt cỏ có cán bằng kim loại dài 39,5cm, hình

trụ tròn có đường kính 2,5cm; có lưỡi liềm bằng kim loại hình bán nguyệt chiều dài 18,5cm, bản rộng 3,5cm, mũi dao bị cong vênh;

Đây là những công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là 15 tháng 11 năm 2022.

2. Căn cứ Điều 47 của BLHS, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái liềm cắt cỏ có cán bằng kim loại dài 37,5cm, hình trụ tròn có đường kính 2,5cm; có lưỡi liềm bằng kim loại hình bán nguyệt chiều dài 18,5cm, bản rộng 3,5cm và 01 (một) cái liềm cắt cỏ có cán bằng kim loại dài 39,5cm, hình trụ tròn có đường kính 2,5cm; có lưỡi liềm bằng kim loại hình bán nguyệt chiều dài 18,5cm, bản rộng 3,5cm, mũi dao bị cong vênh;

Đặc điểm chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai.

3. Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/7/2023) để yêu cầu Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. K;
- Công an h. K;
- Bị cáo, Bị hại;
- Chi cục THADS h. K;
- Lưu HS vụ án, THA hình sự, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Khắc Toàn